

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ**  
**TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế huyện Hớn Quản.**
- Địa chỉ: KP1, Thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *7h00 - 17h00, Từ thứ 2 đến thứ 6, cấp cứu 24/7.*
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn**                                                                                                  | Thời gian làm việc | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Khoa/phòng/bộ phận                           | Chức danh nghề nghiệp | Vị trí chuyên môn<br>(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)                                                                             |
|-----|---------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | La Văn Dầu                      | 0001708/BP-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                    | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Ban giám đốc                                 | Bác sĩ CKI            | Người chịu trách nhiệm chuyên môn chính - Giám đốc TTYT                                                                                                             |
| 2   | Nguyễn Xuân Nam                 | 0002087/BP-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                    | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa Khám bệnh                               | Bác sĩ                | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tai mũi họng; thực hiện các kỹ thuật siêu âm tổng quát. |
| 3   | Nguyễn Thị Thu Hồng             | 000536/BP-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Phòng Dân số - TT & GDSK                     | Hộ sinh viên          | Phó phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe                                                                                                                |
| 4   | Phan Tấn Dũng                   | 000143/BP-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp                                                                                   | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc | Bác sĩ CKI            | Trưởng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện các kỹ thuật siêu âm.                    |
| 5   | Phạm Văn Mạnh                   | 003406/BP-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                    | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc | Bác sĩ CKI            | Phó trưởng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Nhi.        |
| 6   | Trần Thị Ngọc Phúc              | 001173/BP-CCHN         | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm                                                                                     | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh         | Kỹ thuật viên         | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm - CDHA                                                                                                                                |
| 7   | Lê Thị Hồng                     | 002839/BP-CCHN         | Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh y học                                                                                               | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh         | Kỹ thuật viên         | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm - CDHA                                                                                                                                |
| 8   | Trịnh Văn Vừng                  | 000494/BP-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                    | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa Nội                                     | Y sĩ                  | Y sĩ khoa Nội                                                                                                                                                       |
| 9   | Nguyễn Văn Minh                 | 0002806/BP-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                    | Toàn thời gian     | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                          | Khoa KSBT - HIV & AIDS                       | Y sĩ                  | Y sĩ khoa KSBT                                                                                                                                                      |



|    |                     |                 |                                                                                                                                                     |                |                                                                   |                                              |                 |                                                                                                                                                                                                 |
|----|---------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Lê Thị Duyên        | 000483/BP-CCHN  | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                               | Điều dưỡng      | Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh                                                                                                                                                                  |
| 11 | Nguyễn Lâm Hải      | 000461/BP-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Nội                                     | Bác sĩ          | Phụ trách khoa Nội; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt                                                                                                                  |
| 12 | Phạm Thị Thùy       | 000473/BP-CCHN  | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc | Điều dưỡng      | Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu - HSTC và Chống độc                                                                                                                                                |
| 13 | Trần Thị Ёn         | 001191/BP-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Ngoại - CSSKSS & Phụ sản                | Bác sĩ          | Phó trưởng khoa Ngoại - CSSKSS và PS; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt                                                                                                |
| 14 | Phạm Thị Mai Phương | 000540/BP-CCHN  | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Ngoại - CSSKSS & Phụ sản                | Hộ sinh viên    | Hộ sinh viên khoa Ngoại - CSSKSS và PS                                                                                                                                                          |
| 15 | Phạm Thị Liên       | 0002881/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Ngoại - CSSKSS & Phụ sản                | Cử nhân hộ sinh | Cử nhân hộ sinh khoa Ngoại - CSSKSS và PS                                                                                                                                                       |
| 16 | Nguyễn Thị Hải      | 000674/BP-CNHN  | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Ngoại - CSSKSS & Phụ sản                | Hộ sinh viên    | Hộ sinh viên khoa Ngoại - CSSKSS và PS                                                                                                                                                          |
| 17 | Đoàn Văn Toàn       | 002736/BP-CCHN  | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh         | Điều dưỡng      | Điều dưỡng khoa Xét nghiệm - CĐHA                                                                                                                                                               |
| 18 | Nguyễn Văn Sơ       | 003397/BP-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng    | Bác sĩ          | Phó trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.                   |
| 19 | Lã Thị Thu          | 003407/BP-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                               | Bác sĩ CKI      | Phó trưởng khoa Khám bệnh; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện khám, chữa bệnh về chuyên khoa mắt                                                             |
| 20 | Dương Thị Hồng Thắm | 003405/BP-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Lợi                            | Bác sĩ          | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Da liễu, Nội tiết                                                                   |
| 21 | Dương Minh Chung    | 000095/BP-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Ngoại - CSSKSS & Phụ sản                | Bác sĩ CKI      | Trưởng khoa Ngoại - CSSKSS và PS; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Ngoại tổng quát và Nội soi Tai Mũi Họng chẩn đoán |



|    |                      |                |                                                                                                                                                                                            |                |                                                                   |                                           |            |                                                                                                                                                |
|----|----------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 | Nguyễn Hữu Long      | 000096/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Phòng Kế hoạch nghiệp vụ                  | Bác sĩ CKI | Trưởng phòng KHNH; hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện kỹ thuật chụp và đọc Xquang cơ bản             |
| 23 | Mai Thành Long       | 000463/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Nội                                  | Bác sĩ CKI | Phó trưởng khoa Nội; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện các kỹ thuật siêu âm                                |
| 24 | Vương Minh Tâm       | 002128/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Phước An                        | Bác sĩ     | Trưởng trạm, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt.                                                                       |
| 25 | Đinh Thị Phương Dung | 003217/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                            | Bác sĩ CKI | Trưởng khoa Khám bệnh, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt.                                                             |
| 26 | Nguyễn Tiến Dũng     | 003408/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                            | Bác sĩ     | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Răng Hàm Mất                            |
| 27 | Trần Đình Trọng      | 003398/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                  | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa KSBT - HIV & AIDS                    | Bác sĩ     | Trưởng khoa KSBT - HIV & AIDS; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tâm Thần |
| 28 | Bùi Văn Sơn          | 000510/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                            | Y sĩ       | Y sĩ khoa Khám bệnh                                                                                                                            |
| 29 | Nguyễn Thị Nở        | 4558/BP-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Thanh An                        | Bác sĩ     | Trưởng trạm; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt.                                                                       |
| 30 | Đoàn Xuân Khởi       | 000588/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                  | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Y sĩ       | Y sĩ khoa Y học cổ truyền, phục hồi chức năng                                                                                                  |
| 31 | Nguyễn Thị Hậu       | 002090/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Y sĩ       | Y sĩ khoa Y học cổ truyền, phục hồi chức năng                                                                                                  |
| 32 | Kiều Tùng Minh       | 000587/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                  | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Y sĩ       | Y sĩ khoa Y học cổ truyền, phục hồi chức năng                                                                                                  |
| 33 | Nguyễn Thị Hường     | 004102/BP-CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Nội                                  | Điều dưỡng | Điều dưỡng khoa Nội                                                                                                                            |
| 34 | Lục Thị Hạnh         | 000477/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Nội                                  | Điều dưỡng | Điều dưỡng khoa Nội                                                                                                                            |



|    |                     |                |                                                                                                                                                                                                                                                     |                |                                                                   |                                                    |              |                                                                                                                                                                       |
|----|---------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 35 | Nguyễn Thị Hồng     | 000475/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Cấp cứu -<br>Hồi sức tích cực và<br>Chống độc | Điều dưỡng   | Điều dưỡng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc                                                                                                               |
| 36 | Trần Thị Tuyết Nhi  | 000474/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Phòng Điều dưỡng                                   | Điều dưỡng   | Điều dưỡng phòng Điều dưỡng                                                                                                                                           |
| 37 | Nguyễn Thị Lý       | 000618/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt                                                                                                                                                                                                   | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Minh Đức                                 | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Minh Đức                                                                                                                                               |
| 38 | Hoàng Thị Ngân      | 000543/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Minh Đức                                 | Hộ sinh viên | Trưởng trạm trạm Y tế Minh Đức                                                                                                                                        |
| 39 | Nguyễn Tiến Thành   | 000593/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Minh Đức                                 | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Minh Đức                                                                                                                                               |
| 40 | Nguyễn Thị Gái      | 4448/BP-CCHN   | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Minh Đức                                 | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Minh Đức                                                                                                                                               |
| 41 | Phạm Phương Nam     | 003420/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Minh Tâm                                 | Bác sĩ       | Trưởng trạm; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt.                                                                                              |
| 42 | Nguyễn Thị Lựu      | 000553/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Khương                                | Hộ sinh viên | Trưởng trạm trạm Y tế An Khương                                                                                                                                       |
| 43 | Nguyễn Thị Thu Thảo | 000539/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Khương                                | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế An Khương                                                                                                                                      |
| 44 | Điền Huỳnh Xuyên    | 000592/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Khương                                | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế An Khương                                                                                                                                              |
| 45 | Trịnh Văn Trung     | 000874/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Khương                                | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế An Khương                                                                                                                                              |
| 46 | Phan Văn Tập        | 000606/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng          | Bác sĩ CKI   | Phụ trách khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; thực hiện các kỹ thuật cơ bản về phục hồi chức năng. |
| 47 | Trần Thị Lụa        | 000504/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hiệp                                 | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Tân Hiệp                                                                                                                                               |



|    |                       |                |                                                                                                                                                     |                |                                                                   |                                           |              |                                                            |
|----|-----------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------|
| 48 | Lương Thị Thơ         | 001303/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hiệp                        | Y sĩ         | Phó trạm Y tế Tân Hiệp                                     |
| 49 | Trần Thị Thanh Nga    | 001205/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hiệp                        | Điều dưỡng   | Điều dưỡng trạm Y tế Tân Hiệp                              |
| 50 | Nguyễn Thị Thín       | 000485/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Thanh Bình                      | Điều dưỡng   | Trưởng trạm Y tế Thanh Bình                                |
| 51 | Đặng Thị Bé Ba        | 000492/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Thanh Bình                      | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Thanh Bình                                  |
| 52 | Huỳnh Thị Thu Trâm    | 000542/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh      | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh          |
| 53 | Trần Thị Dần          | 001393/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Bác sĩ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 54 | Trịnh Thị Thu Hà      | 000547/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Thanh An                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Thanh An                            |
| 55 | Nguyễn Thị Phương Anh | 000546/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Thanh An                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Thanh An                            |
| 56 | Vũ Thị Phương Thảo    | 002703/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Y sĩ         | Y sĩ khoa Y học cổ truyền, phục hồi chức năng              |
| 57 | Lê Thị Châu           | 4986/BP-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Quan                        | Bác sĩ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 58 | Lê Thị Thùy           | 000561/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Quan                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Tân Quan                            |
| 59 | Phạm Thị Thanh Huyền  | 4321/BP-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Phú                          | Bác sĩ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 60 | Trần Thị Thành        | 000554/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Phước An                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Phước An                            |
| 61 | Vũ Thị Hà             | 000555/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Phú                          | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế An Phú                              |
| 62 | Trần Đình Trọng       | 000503/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Đồng Nơ                         | Y sĩ         | Y sĩ Trưởng trạm Đồng Nơ                                   |



|    |                    |                |                                                                                                                                                                                                                                                     |                |                                                                   |                                           |              |                                                                                         |
|----|--------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 63 | Phạm Thị Kiều Xuân | 4322/BP-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Đồng Nơ                         | Bác sĩ       | Phụ trách Trạm Y tế Đồng Nơ, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 64 | Phạm Thị Nhung     | 001203/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Đồng Nơ                         | Điều dưỡng   | Điều dưỡng trạm Y tế Đồng Nơ                                                            |
| 65 | Trần Thị Dịu       | 000538/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Khai                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Tân Khai                                                         |
| 66 | Lê Thị Hồng Bông   | 000590/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Lợi                         | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Tân Lợi                                                                  |
| 67 | Trần Thị Thu Loan  | 000548/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Lợi                         | Hộ sinh viên | Trưởng trạm Y tế Tân Lợi                                                                |
| 68 | Vi Thị Lượng       | 001196/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Lợi                         | Điều dưỡng   | Điều dưỡng trạm Y tế Tân Lợi                                                            |
| 69 | Hoàng Ngọc Sáng    | 003419/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hưng                        | Bác sĩ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt                              |
| 70 | Trần Thị Mai       | 000557/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hưng                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Tân Hưng                                                         |
| 71 | Trần Thị Thu Hà    | 000556/BP-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                                                                                                                     | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hưng                        | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Tân Hưng                                                         |
| 72 | Trương Thị Huệ     | 000489/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hưng                        | Điều dưỡng   | Điều dưỡng trạm Y tế Tân Hưng                                                           |
| 73 | Hoàng Ngọc Đức     | 000480/BP-CCHN | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Điều dưỡng   | Điều dưỡng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng                                    |
| 74 | Nguyễn Thị Tâm     | 4533/BP-CCHN   | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Lợi                         | Y sĩ         | Y sĩ trạm Y tế Tân Lợi                                                                  |



|    |                      |                 |                                                                                                                                                                                                                                                     |                |                                                                   |                                              |              |                                                            |
|----|----------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------|
| 75 | Phan Thị Bích Thanh  | 4241/BP-CCHN    | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Hưng                           | Y sỹ         | Y sỹ trạm Y tế Tân Hưng                                    |
| 76 | Trần Thị Hồng Nhung  | 4623/BP-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                               | Bác sỹ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 77 | Trịnh Văn Tuấn       | 4508/BP-CCHN    | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                          | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Nội                                     | Điều dưỡng   | Điều dưỡng khoa Nội                                        |
| 78 | Nguyễn Hoài Trân     | 3551/BP-CCHN    | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Phước An                           | Y sỹ         | Y sỹ trạm Y tế Phước An                                    |
| 79 | Vũ Thị Phương Thanh  | 000549/BP-CCHN  | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.                                                                                                                      | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Tân Lợi                            | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên trạm Y tế Tân Lợi                             |
| 80 | Lý Thị Phương Anh    | 000479/BP-CCHN  | Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                 | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Phòng Kế hoạch nghiệp vụ                     | Điều dưỡng   | Điều dưỡng phòng Kế hoạch nghiệp vụ                        |
| 81 | Trần Thị Thanh Trang | 5176/BP-CCHN    | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế Thanh An                           | Y sỹ         | Y sỹ trạm Y tế Thanh An                                    |
| 82 | Nguyễn Thị Minh      | 0004073/BD-CCHN | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.                                                                                                                      | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Nội                                     | Hộ sinh viên | Hộ sinh viên khoa Nội                                      |
| 83 | Nguyễn Văn Sơn       | 4605/BP-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc | Bác sỹ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 84 | Lê Anh Tuấn          | 4860/BP-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Phòng Kế hoạch nghiệp vụ                     | Bác sỹ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 85 | Mai Thanh Cường      | 4951/BP-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh         | Bác sỹ       | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |



|    |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                     |                |                                                                   |                                      |               |                                                            |
|----|------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------|------------------------------------------------------------|
| 86 | Nguyễn Xuân Thủy | 003345/BP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền kết hợp chuyên khoa Nội tổng hợp                                                                                                                                                                          | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Khám bệnh                       | Bác sĩ CKI    | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 87 | Vũ Thị Loan      | 4804/BP-CCHN   | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trạm Y tế An Phú                     | Y sĩ          | Y sĩ trạm Y tế An Phú                                      |
| 88 | Trần Thị Hằng    | 5208/BP-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa KSBT - HIV & AIDS               | Bác sĩ        | Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt |
| 89 | Nguyễn Hữu Tân   | 000612/BP-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm                                                                                                                                                                                                         | Toàn thời gian | Sáng: 07h00 - 11h00<br>Chiều: 13h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh | Kỹ thuật viên | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm - CĐHA                       |

\* Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người làm công tác chuyên môn đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị

\*\* Ghi đầy đủ chính xác phạm vi ghi trên chứng chỉ hành nghề KBCB được cấp và quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định (nếu có)

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

| STT | Họ và tên            | Văn bằng chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể) |
|-----|----------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Hồng Thắm | Bác sĩ              | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Trưởng phòng TCHC                                                             |
| 2   | Lâm Thị Kim Oanh     | Điều dưỡng          | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Phó phòng Điều dưỡng                                                          |
| 3   | Lê Thị Mỹ Dung       | Kế toán             | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng TCHC                                                          |
| 4   | Phạm Minh Khoa       | Tài xế              | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng TCHC                                                          |
| 5   | Vũ Thị Thanh         | Kỹ sư               | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Phó trưởng phòng KHN                                                          |
| 6   | Quan Thị Tứ          | Bác sĩ              | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên khoa KSBT                                                           |
| 7   | Đinh Thị Hải         | Kỹ sư               | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng TCHC                                                          |
| 8   | Trần Thị Thu Diễm    | Y sĩ                | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng KHN                                                           |
| 9   | Ngô Thị Hương        | CN Điều dưỡng       | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Trưởng phòng Điều dưỡng                                                       |
| 10  | Phan Thị Ngọc Thu    | CN Hộ sinh          | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng KHN                                                           |
| 11  | Nguyễn Văn Minh      | Kế toán             | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Phó trưởng phòng TCKT                                                         |
| 12  | Lâm Thị Hiệp         | Kỹ sư               | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng KHN                                                           |
| 13  | Nguyễn Thị Tuyết     | Kế toán             | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Phó trưởng phòng TCHC                                                         |
| 14  | Nguyễn Thị Tú Trinh  | Kế toán             | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                         | Nhân viên phòng KHN                                                           |

HON  
TAM  
DINH



|    |                      |            |                                    |                       |
|----|----------------------|------------|------------------------------------|-----------------------|
| 15 | Lê Thị Phúc          | Kế toán    | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Kế toán trưởng        |
| 16 | Trần Thị Hoa         | Kế toán    | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên phòng TCKT  |
| 17 | Dương Thị Thu        | Kế toán    | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên phòng TCKT  |
| 18 | Nguyễn Thị Khánh Vy  | Dược sỹ TH | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên khoa Dược   |
| 19 | Hoàng Quốc Thanh     | Dược sỹ    | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên khoa Dược   |
| 20 | Trần Thị Bích Phượng | Dược sỹ TH | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên khoa Dược   |
| 21 | Nguyễn Quang Trúc    | Dược sỹ TH | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên khoa Dược   |
| 22 | Nguyễn Thanh Tuấn    | Kỹ sư      | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Trưởng khoa ATVSTP    |
| 23 | Lê Thị Thu Hà        | Kỹ sư      | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Nhân viên khoa ATVSTP |

Hơn Quán, ngày 09 tháng 08 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn  
Kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



BS. CKI. La Văn Dân

